

GIẢI HUYỀN THOẠI “GIẤC MƠ MỸ” TRONG SÁNG TÁC CỦA CÁC NHÀ VĂN DI DÂN MỸ GỐC VIỆT

Nguyễn Thị Kim Nhạn

Nghiên cứu viên - Viện Văn học

Tóm tắt: Từ một huyền thoại phổ biến về “Giấc mơ Mỹ”, với niềm tin rằng, nước Mỹ mang đến cho mọi người cơ hội có một cuộc sống tốt đẹp và thành công, bài viết khảo sát một số tác phẩm của các nhà văn di dân người Mỹ gốc Việt thế hệ 1.5 như Viet Thanh Nguyen, Angie Chau, từ đó thấy những tiếng nói mang tính phản biện, giải huyền thoại ý niệm “Giấc mơ Mỹ” từ góc nhìn của người trong cuộc. Bài viết cho rằng những bức tranh chân thực, mang tính giải ảo về đời sống của người nhập cư này thể hiện nỗ lực kháng cự các diễn ngôn của truyền thông dòng chính nhằm phơi lộ những bất an của xã hội Mỹ hiện nay.

Từ khóa: Angie Chau, di dân, Giấc mơ Mỹ, Viet Thanh Nguyen.

Nhận bài ngày 15.7.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.9.2024

Liên hệ tác giả: Nguyễn Thị Kim Nhạn; Email: kimnhannv@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Từ trong lịch sử hình thành, nước Mỹ đã được coi là một quốc gia trẻ, rộng lớn, giàu tài nguyên, nhiều thử thách nhưng cũng nhiều cơ hội cho việc xây dựng một cuộc sống thịnh vượng, tốt đẹp. Bởi vậy, trong những điều làm nên bản sắc của nước Mỹ, ý niệm về “Giấc mơ Mỹ” (The American Dream) trở thành thời nam châm thu hút đông đảo mọi người từ khắp nơi trên thế giới. Ý tưởng này lần đầu tiên được đề xuất năm 1931, bởi nhà nghiên cứu lịch sử, doanh nhân thành đạt James Truslow Adams, trong cuốn sách *The Epic of America* (Thiên hùng ca về nước Mỹ). Trong cuốn sách này, Adams định nghĩa “Giấc mơ Mỹ” là “giấc mơ về một trật tự xã hội trong đó mỗi người đàn ông và mỗi người phụ nữ đều có thể đạt được tầm vóc tối đa mà họ có khả năng bẩm sinh, và được người khác công nhận con người thật của họ, bất kể hoàn cảnh may mắn về nơi sinh hay địa vị” [1]. Như vậy, “Giấc mơ Mỹ” không đơn giản là một mơ ước về một cuộc sống giàu có về mặt vật chất mà là một trạng thái trọn vẹn, viên mãn nhất mà con người có thể vươn tới, như ông nhắc lại trong một đoạn khác, đó là “giấc mơ về một cuộc sống tốt đẹp hơn, giàu có hơn và hạnh phúc hơn cho tất cả công dân của chúng ta ở mọi cấp bậc” [1]. Song, để đạt được trạng thái hạnh phúc đó, Adams nhấn mạnh đến yếu tố tiên quyết, đó là bệ đỡ của “trật tự xã hội”. Do vậy, giấc mơ Mỹ không chỉ là một giấc mộng hạnh phúc chung chung mà là giấc mơ về một trật tự xã hội tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy mỗi con người đạt được tầm vóc trọn vẹn nhất trong khả năng của mình. Đó là một trật tự vừa thúc đẩy công dân “kiếm sống” vừa nâng đỡ cho “việc sống” của con người, giúp họ tự do tìm kiếm và xác lập những giá trị trong đời. Như thế, ngay từ đầu, ý tưởng về giấc mơ Mỹ được Adams đề xuất giống như một đòi hỏi đối với thiết chế xã hội nhằm tạo ra một môi trường tự do, dân chủ, tôn trọng sự khác biệt, thúc đẩy con người lao động, cống hiến để đạt được cuộc sống viên mãn như ý nguyện.

Qua thời gian, ý tưởng “Giấc mơ Mỹ” từ trong trang sách đã lan rộng, trở thành tài sản tinh thần chung của nước Mỹ và nhân loại, kéo theo sự biến đổi của nội hàm mà nó dung chứa dựa trên những bối cảnh lịch sử và mối quan tâm riêng của mỗi cá nhân.

Từ một ý tưởng sơ khởi như vậy, vào những năm ngay sau khi cuộc chiến tranh Việt Nam kết thúc (năm 1975), truyền thông dòng chính tại Mỹ đã trưng dụng ý niệm “Giấc mơ Mỹ” để tạo nên một huyền thoại về sức hấp dẫn của nước Mỹ đối với những người Việt Nam tị nạn. Cho rằng Hoa Kỳ là mảnh đất tự do, là miền đất hứa đối với những nạn dân Việt Nam, những tung hô này che giấu trách nhiệm của nước Mỹ trong việc giải quyết hậu quả chiến tranh, đồng thời củng cố và tôn xưng vị thế của nước Mỹ trong tình thế mới, xóa đi nỗi mặc cảm thất bại của người Mỹ trong việc can thiệp quân sự tại chiến trường Việt Nam trước đây. Sự thống trị của huyền thoại “Giấc mơ Mỹ” khi đó đã che mờ tiếng nói thực sự của cộng đồng người Việt thế hệ đầu tiên nhập cư tại các tiểu bang của Mỹ, vốn phần đa vẫn đang chật vật với cuộc sống mới và không thể phát ngôn bằng tiếng Anh trên báo chí và các phương tiện truyền thông khác. Phải mất nhiều thập niên sau chiến tranh, khi thế hệ con cái của họ trưởng thành, những tiếng nói của chính người trong cuộc mới thực sự được cất lên.

Thế hệ trẻ người Mỹ gốc Việt mà bài viết đề cập đến ở đây chính là thế hệ 1.5, là những người sinh ra tại Việt Nam nhưng lớn lên và trưởng thành tại Mỹ. Được hưởng nền giáo dục Mỹ từ nhỏ, sống trong bầu sinh quyền xã hội - chính trị của nước Mỹ, nói tiếng Anh thành thạo và gia nhập sâu vào nền văn hóa Mỹ, thế hệ người di dân gốc Việt này luôn tự coi mình là thành viên của nước Mỹ. Cầm bút đối với họ trước hết là một cách hữu hiệu để khẳng định căn tính, như nhà nghiên cứu Trần Lê Hoa Tranh nhận định: “Những nhà văn trẻ này lớn lên vào thập niên 1980, thời điểm mà sự “hợp lưu”, hiểu biết về Việt Nam chưa phổ quát, phổ biến như ngày nay, vì thế, cầm bút viết về gia đình, về cuộc sống của những người Việt Nam tại Mỹ là con đường duy nhất để họ không quên “nhân dạng” (identity) Việt Nam của mình” [2]. Bên cạnh đó, đối với các nhà văn Mỹ hóa mạnh mẽ này, viết còn là cách họ nói lên các vấn đề của nước Mỹ thông qua câu chuyện của cộng đồng thiểu số. Đó là cách họ dùng tiếng nói của chính người trong cuộc để kể những câu chuyện của cộng đồng mình, cho người Mỹ thấy. Trong các vấn đề đa dạng mà họ đề cập có việc nhìn lại “Giấc mơ Mỹ” từ trải nghiệm của người nhập cư, đa màu, gốc Á. Dưới đây, bài viết sẽ khảo sát tiếng nói của hai nhà văn Viet Thanh Nguyen, Angie Chau, vốn là những gương mặt nổi bật, có nhiều thành tựu trên văn đàn Mỹ đương đại.

2. NỘI DUNG

2.1. Giải huyền thoại “giấc mơ Mỹ” trong sáng tác của Viet Thanh Nguyen

Trong các nhà văn Mỹ gốc Việt thế hệ 1.5, Viet Thanh Nguyen được coi là cây bút thành công bậc nhất, với giải thưởng Pulitzer danh giá dành cho tiểu thuyết *The Sympathizer* (tạm dịch: Cảm tình viên) năm 2016. Ngay sau thành công vang dội này, nhà văn cho ra mắt các tác phẩm: *The Refugees* (Người tị nạn, tập truyện ngắn, 2017), *The Committed* (tiểu thuyết, phần tiếp theo của *The Sympathizer*, 2021), *A Man of Two Faces* (Người hai mặt, hồi kí, 2023). Ngoài ra, với cương vị là nhà nghiên cứu, giảng dạy ở bậc đại học, ông còn xuất bản hai cuốn sách học thuật: *Race and Resistance: Literature and Politics in Asian America* (Chủng tộc và kháng cự: văn học và chính trị của người Mỹ gốc Á, 2012), *Nothing Ever Dies: Vietnam and the Memory of War* (Không gì mất đi bao giờ: Việt Nam và kí ức chiến tranh, 2016),... Gia tài viết của Viet Thanh Nguyen ngày càng đa dạng về thể loại nhưng đều xoay quanh một trục chính là chủ đề chiến tranh và đời sống của người di dân. Trong số đó, *The Refugees* là cuốn sách được viết bền bỉ trong 17 năm (từ năm 1997 đến 2014), gồm tám câu chuyện, chứa đựng đa điểm nhìn về người tị nạn Việt Nam. Các câu chuyện đều thể hiện sự vật lộn để trở thành một người nhập cư trong xã hội Mỹ. Câu hỏi làm thế nào để tồn tại, để xây đắp cuộc sống vững chắc và đảm bảo cho tương lai trở thành mục tiêu lớn nhất của những người mới đến. Điều này được thể hiện tập trung nhất trong truyện ngắn *War Years* (Những năm tháng chiến tranh).

Nuôi trong mình giấc mơ Mỹ, những người nhập cư mới đến, như cha mẹ của nhân vật tôi trong truyện *Những năm tháng chiến tranh* thể hiện một nghị lực phi thường khi phải vượt qua muôn vàn khó khăn, trở ngại tại vùng đất mới, xa lạ về mọi mặt để xây dựng cuộc sống từ hai

bàn tay trắng. Mở một cửa hàng nhỏ, họ chăm chỉ làm việc từ sáng đến khuya, không cho phép mình nghỉ dù chỉ một ngày nhằm tạo ra cuộc sống dư dật. Câu chuyện cho thấy tiền bạc và chủ nghĩa vật chất trở thành nỗi trăn trở lớn, ám ảnh những người nhập cư. Đây cũng chính là những biểu hiện trực quan nhất của việc theo đuổi giấc mơ Mỹ đối với người Việt tị nạn. Mỗi quan tâm đến tiền bạc có cơ sở từ thực tế, như nhà văn chia sẻ: “nếu chị là người nhập cư, tiền bạc sẽ là một vấn đề khổng lồ, bởi vì chị không hề có tiền” [3]. Đối với Viet Thanh Nguyen, sự theo đuổi tiền bạc trở thành dấu hiệu của “nỗi bất an tị nạn”, là “dấu hiệu của người nhập cư”, là sự sống còn trong xã hội mới, nhưng đồng thời, nó cũng là dấu hiệu của việc “trở thành một người Mỹ”. Trong tình trạng không thành thạo tiếng Anh, không có tiếng nói trong xã hội Mỹ, việc trở nên giàu có là “cách phát ngôn ở đất nước này”, như nhà văn chỉ ra “để chứng minh rằng chị có thể là một nhà tư bản, mặc dù ở mức độ nhỏ” [3]. Như vậy, tiền bạc và chủ nghĩa vật chất không tách rời với quá trình gia nhập vào xã hội Mỹ. Nó trở thành thước đo sự thành công, là phương tiện giúp họ thoát khỏi tư cách một nạn nhân để trở thành một nhà tư bản, một người Mỹ thực thụ.

Tuy nhiên, cũng trong tập truyện này, Viet Thanh Nguyen đã đề cập đến một khía cạnh khác mang tính đối nghịch và giải ảo đối với huyền thoại “Giấc mơ Mỹ”. Điều này được thể hiện mạnh mẽ và ấn tượng nhất trong truyện ngắn *Tổ quốc* (The Fatherland). *Tổ quốc* là câu chuyện về gia đình ông Lý với mối quan hệ phức tạp: sau khi vợ cùng ba người con vượt biên sang Mỹ, ông đã tái hôn và có ba người con với bà vợ thứ hai. Ông đặt tên cho những đứa con với bà vợ thứ hai y như tên của những đứa con với bà vợ đầu. Tác phẩm theo sát hành trình về thăm Việt Nam của Vivien, người con gái đầu của ông Lý với bà vợ cả, khám phá mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình cùng những bí mật được chôn giấu về cuộc sống thực sự của mẹ con Vivien tại Mỹ.

Trong câu chuyện, nhà văn đã để cho nhân vật Vivien (vốn tên cũ là Phương khi còn ở Việt Nam) khoác lên mình một khuôn dạng của giấc mơ Mỹ ngay từ trước và trong chuyến trở về thăm Việt Nam. Trước khi cô hiện diện ở quê nhà, hình dung về cô được miêu tả qua những bức thư mà mẹ cô gửi về cho ông Lý hàng năm, trong đó “liệt kê các thành tựu, chiều cao và cân nặng” của từng đứa con. Các thông số đều cho thấy, cô vượt trội cả về thể chất lẫn thành tựu so với người em cùng tên, kém cô bảy tuổi ở quê nhà: “cao hơn Phương mười lăm phân, nặng hơn hai chục kí” và theo những bức ảnh chụp gửi về, cô có “nước da sáng hơn, mịn hơn, một sống mũi mảnh hơn, thẳng hơn và mái tóc, áo, quần áo, giày, và kiểu trang điểm hợp thời trang hơn nữa sau khi cô tốt nghiệp một trường tư cho nữ sinh, rồi tốt nghiệp một trường đại học đẳng cấp, kể đó là trường y rồi tới giai đoạn làm bác sĩ nội trú ở Chicago” [4, tr.185-186].

Những bức ảnh, các thông số biết nói, những lời kể về thành tựu trong bức thư đã tạo nên một ảnh tượng về sự thành công trong việc chinh phục giấc mơ Mỹ. Về sáng láng này được tiếp nối khi Vivien xuất hiện trực tiếp tại sân bay Tân Sơn Nhất, trong cái nhìn ngưỡng mộ của cô em gái tên Phương ở quê nhà: “Việc thoáng nhìn thấy Vivien lần đầu tiên ở phi trường chỉ thêm khẳng định cái tên Vivien của một minh tinh thật phù hợp với cô thiếu nữ đang dừng lại sau mấy lớp cửa kính của nhà ga, với đôi mắt mở to sau cặp kính to bản, miệng hơi hé khi đôi môi bóng loáng chu ra, đẩy cái xe chất vali màu đỏ thẫm, nặng cỡ thể trọng của chị. Khi nhảy lên và vẫy tay để Vivien trông thấy, Phương hồi hộp khi thấy chị mình hoàn toàn khác hẳn đám dân địa phương đang chờ bên ngoài để chào đón những người mới đến, cả mấy trăm con người bình thường mặc quần áo tẻ nhạt đang phe phẩy quạt dưới nắng nóng” [4, tr.187]. Đoạn trích cho thấy một hình ảnh ngời sáng, khác biệt và đáng ngưỡng mộ về một người nhập cư thành công: phong cách thời trang sành điệu, ngời ngời khí chất, khác xa với những người địa phương tẻ nhạt xung quanh. Về ngoài hào nhoáng của Vivien như muốn phô bày một cuộc sống giàu có, thành đạt. Nó hoàn toàn khớp với những lời lẽ trong bức thư được gửi trước đó, đưa đến “bức tranh về một người phụ nữ trẻ độc lập, một bác sĩ nhi khoa chưa kết hôn từng đi du lịch ba lô

một mình khắp Tây Âu, và đi nghỉ ở Hawaii, Bahamas, Rio” [4, tr.191]. Đây chính là cuộc sống mà bất cứ cô gái nào cũng khao khát.

Để ghim sâu những ấn tượng đẹp đẽ đó, trong những ngày tại Việt Nam thăm gia đình, Vivien luôn thể hiện mình như một quý cô sành điệu, giàu có, đi du lịch khắp các địa điểm nổi tiếng của Việt Nam, hào phóng mua quà cho cả nhà, chi tiền cho các bữa ăn đắt tiền tại nhà hàng sang trọng bậc nhất tại trung tâm thành phố. Trong cảm nhận của Phương, Vivien là người chị quyền lực, một “bà chủ trên lãnh địa của mình” [4, tr.188], một người luôn tỏa ra sức hấp dẫn mê hoặc.

Tuy nhiên, phần cuối của câu chuyện lại cho thấy “Giấc mơ Mỹ” chỉ là thứ trang sức giả tạo mà Vivien cố tình khoác lên để che dấu cuộc sống thực sự của mẹ con cô tại Mỹ: nghèo khổ, vay nợ, chật vật, bế tắc. Sự thực, cô không phải là bác sĩ danh giá mà chỉ là nhân viên tiếp tân đang thất nghiệp. Mẹ cô không có căn nhà đẹp để ở ngoại ô như đã kể trong thư mà thực ra đang phải sống trong căn hộ chung vách (như căn nhà chật chội của ông Lý). Bà cũng không phải chủ mỹ viện như tự nhận mà chỉ là nhân viên thẩm mỹ ở đó. Giấc mơ Mỹ giống như một ảo tưởng đẹp để dùng để che đi thực tế nhọc nhằn của một bộ phận người Việt tại Mỹ. Nó cho thấy nước Mỹ không hoàn toàn là miền đất hứa.

Đặt ra vấn đề này, nhà văn đã tinh tế chỉ ra nguyên do của việc người Việt đôi khi cố tình trung ra bộ mặt lấp lánh của thành công và giàu có. Cũng trong truyện ngắn *Tổ quốc*, nhà văn đã để cho nhân vật Vivien tự bạch: “Bởi vì cả nhà muốn biết chị kiếm mỗi tháng được bao nhiêu, rồi chị trả thế chấp bao nhiêu, rồi cái xe tốn hết bao nhiêu. Trả lời khơi khơi thì dễ hơn nói rằng chị không phải bác sĩ” [4, tr.207]. Như vậy, kì vọng quá lớn vào sự đổi đời mà gia đình ông Lý gán cho những thành viên tha hương của họ đã vô tình tạo nên những áp lực tâm lí, khiến người xa quê không đủ can đảm để nói thật về cuộc sống của mình. Để vừa lòng người thân, và cũng để bảo vệ lòng tự trọng của mình, họ đã nhập mình vào viễn tượng giàu có, củng cố và xây đắp ảo tưởng về việc đạt được thành công tại Mỹ qua thư từ, ảnh chụp và sự xuất hiện hào nhoáng. Phơi bày một cuộc sống thành công giả mạo của người nhập cư gốc Việt tại Mỹ, nhà văn đã giải ảo, phá vỡ ảo tưởng về một cuộc sống đổi đời, viên mãn của cộng đồng thiểu số, đồng thời hé lộ những gánh nặng của việc trở thành người nhập cư, của những nỗ lực chống lại sự kì thị, của việc trở thành... một người Mỹ.

Từ các câu chuyện trên, Viet Thanh Nguyen đã phơi bày rất sâu sắc ý niệm giấc mơ Mỹ trong tâm thức và đời sống của cộng đồng gốc Việt. Giấc mơ Mỹ vừa như một mục tiêu tốt đẹp để người nhập cư vươn tới và phấn đấu cho tương lai, vừa hiện diện như một ảo ảnh, một ngộ nhận, cũng đồng thời là một gánh nặng. Thông qua các câu chuyện, nhà văn đã điều chỉnh lại một lối nghĩ phổ biến, có phần dễ dãi về thành công tại nước Mỹ, đem đến một cái nhìn chân thực, giàu thấu cảm hơn qua việc diễn tả những trải nghiệm nhập cư và thực tiễn cuộc sống của cộng đồng người Mỹ gốc Việt hiện tại.

2.2. Giải huyền thoại “giấc mơ Mỹ” trong sáng tác của Angie Chau

Cùng thế hệ với Viet Thanh Nguyen, nhà văn nữ Angie Chau cũng rời Việt Nam khi mới 4 tuổi. Cô có bằng Cử nhân về Văn hóa Đông Nam Á và Kinh tế Chính trị của Đại học Berkeley (California), bằng Thạc sĩ về viết văn tại Đại học California. Tác phẩm đầu tay và nổi tiếng nhất của Angie Chau là tập truyện *Quiet As They Come* (bản dịch tiếng Việt Nam có tên *Những người thăm lặng*), được IG Publishing xuất bản năm 2010. Tập truyện gồm 11 truyện ngắn riêng biệt nhưng có mối liên kết chặt chẽ như một cuốn tiểu thuyết nhiều mạch tự sự, tập trung thể hiện cuộc sống của đại gia đình người Việt Nam trên hành trình nhập cư tại Mỹ, từ những năm 1980 khi mới đặt chân đến San Francisco cho đến khi con cái họ trưởng thành. Trong cuốn sách, giấc mơ Mỹ trở thành một phần không thể thiếu của trải nghiệm nhập cư.

Cũng như Viet Thanh Nguyen, nhà văn Angie Chau tập trung vào đời sống ban đầu hết sức khó khăn của những người Việt Nam khi mới đặt chân đến nước Mỹ. Họ phải sống trong điều kiện vật chất thiếu thốn, chật vật. Ba gia đình nhỏ có mối quan hệ ruột thịt được khắc họa trong câu chuyện sống chung đung với nhau trong một căn hộ ba phòng ngủ bên đại lộ số 22. Đó là ngôi nhà “lớn và cũ kĩ với nhiều tủ âm tường, góc khuất và những bí mật chứa bên trong” [5, tr.11]. Bên trong ngôi nhà ấy, họ cùng nhau vật lộn với cuộc sống mới đầy thử thách. Xây dựng mọi thứ từ bàn tay trắng, những người chủ sự của gia đình như Việt, Hương Lê, Kim đều phải bắt đầu cuộc sống từ trợ cấp chính phủ, rồi đến hành trình đi xin việc đầy nhọc nhằn. Trong câu chuyện, nhà văn xây dựng hình ảnh chiếc tủ quần áo như là biểu tượng cho thôi thúc kiếm tìm tương lai tươi sáng của người nhập cư: “cái tủ đó cất giữ những bộ quần áo mà cha mẹ chúng tôi dùng cho các buổi phỏng vấn. Họ đi vào với dáng vẻ thất thểu của dân nhập cư và đi ra với hình dáng của một người Mỹ tương lai đầy xán lạn. Họ không màng đến việc quần áo đầy mùi băng phiến hay sự trộn lẫn mùi nước hoa, mùi cơ thể của nhau. Họ chỉ nghĩ bộ đồ sẽ mang họ đến gần hơn với Giấc mơ Mỹ. Vào ngày diễn ra buổi phỏng vấn, họ khoác lên mình những bộ trang phục mua ở vỉa hè vùng Sears và lên đường với giấc mơ Mercedes sáng lóe lên trong ánh mắt như những vì sao” [5, tr.17].

Tiền bạc, cơ hội việc làm, nỗ lực xây đắp cuộc sống chính là những ám ảnh lớn nhất đối với những người nhập cư, được Angie Chau đặc biệt chú ý khắc họa trong các câu chuyện. Việc di cư đã buộc những người Việt Nam phải từ bỏ công việc và kỹ năng nghiệp vụ đã định hình nên con người họ ở cuộc đời cũ để kiếm tìm cơ hội sống mới tại nước Mỹ. Để có sinh kế, họ không nề hà bất cứ việc gì. Trong tác phẩm, Hương Lê phải bỏ qua lòng tự ái của một người xuất thân cao quý tại quê nhà để chấp nhận làm công việc tay chân tại nhà máy sản xuất thiết bị điện tử. Cũng như vậy, gác lại nỗi mặc cảm của người có địa vị cao trong cuộc đời cũ, Việt cặm cuì làm việc tại một bưu điện nhỏ, về sau bị đuổi việc, chịu cảnh thất nghiệp rất lâu trước khi tìm được công việc kế toán ổn định. Kim cũng nai lưng làm việc để có tiền cung ứng những nhu cầu tối thiểu của các con.

Để có một tiến trình hội nhập thuận lợi cũng như để tìm được công việc tốt, những người Việt mới đến trong truyện đều phải tranh thủ học tiếng Anh mọi lúc mọi nơi để giao tiếp được với người bản xứ. Bên cạnh đó, họ phải đối mặt với những tiêu chuẩn nghề nghiệp khắt khe dành riêng cho người thiểu số, như nhân vật Việt nhận ra, nước Mỹ “luôn đòi hỏi cao đối với dân tộc thiểu số”. Điều này tạo ra áp lực đối với người nhập cư da màu, khiến hành trình xây đắp tương lai của họ hết sức khó khăn: “Anh tự hỏi đó có phải điều rõ ràng như các phép toán học đơn giản, hay nó chỉ là sự thật mang tính tương đối” [5, tr.128]. Suy nghĩ trên phản ánh sự đảo lộn trong trải nghiệm của Việt khi sống giữa hai cuộc đời. Trong quá khứ, khi sống tại quê nhà và trên cương vị một giáo sư danh giá, các quy luật của cuộc sống đối với Việt đơn giản và hiển nhiên như những phép toán. Nhưng biến cố tị nạn đã biến anh trở thành một người thiểu số gốc Á, da màu. Tại một đất nước đa sắc tộc, thượng tôn người da trắng, một người da màu không dễ dàng tìm kiếm công việc danh giá và chỗ đứng xã hội bởi anh ta phải đối mặt với vô số rào cản và sự cạnh tranh khốc liệt. Do vậy, cũng như những người mới đến khác, Việt phải bỏ đi những tấm bằng danh giá tại Việt Nam và tự trang bị cho mình những bằng cấp Mỹ để đáp ứng nhu cầu tuyển dụng, vốn luôn đòi hỏi bất công đối với người nhập cư. Câu chuyện của Angie Chau tiết lộ cho người đọc thấy, sau một thời gian dài làm những công việc tạm bợ, khi con cái đã lớn, Việt mới trúng tuyển được vào vị trí kế toán, công việc mà anh hằng ao ước. Đối với Việt, tìm được công việc tốt không chỉ giải quyết vấn đề mưu sinh, đó còn là cách người nhập cư kiếm tìm chỗ đứng xã hội.

Không chỉ đề cập đến việc làm và chỗ đứng xã hội, tác phẩm của Angie Chau còn đề cập đến những xung đột văn hóa, điều làm cho trải nghiệm nhập cư của những người Mỹ gốc Việt trở nên phức tạp, gian khó và dễ bị tổn thương nhất.

Trước hết, Angie Chau phản ánh một thực tế: trong cái nhìn của người Mỹ, cộng đồng người Việt luôn bị nhìn như những người thuộc chủng tộc da vàng xa lạ. Cái nhìn mang tính phân biệt chủng tộc này xuất hiện ở khắp nơi, len lỏi vào trong đời sống của mỗi người nhập cư. Trong câu chuyện, những người mới đến bị coi là “những người trầm lặng”, cụm từ chung dùng để ám chỉ những người di cư từ châu Á đến San Francisco trong những năm 1980. Trong cái nhìn của người da trắng, những người da vàng xuất hiện với vẻ “rất thụ động, rất trầm lặng” và “Việt là người trầm lặng nhất trong số đó, như một người vô hình” [5, tr.100]. Thật vậy, Việt được khắc họa như một người nhập cư lầm lì, ít nói điển hình. Khi đến sở làm, anh chỉ mải mê với công việc, giữ khoảng cách với đồng nghiệp và chỉ trả lời với ngôn từ tối thiểu khi giao tiếp. Tuy nhiên, từ góc nhìn của Angie Chau, câu chuyện đã hé lộ cho người đọc thấy nỗi khó khăn, thậm chí sự bức bối trong thái độ câm lặng của những người mới đến. Việt câm lặng không phải do “trầm lặng” là thuộc tính của người châu Á da vàng như cách nghĩ của người Mỹ, mà bởi những rào cản văn hóa đã ngăn anh tham gia vào câu chuyện của người da trắng. Trong truyện, Việt làm việc giữa những người đồng nghiệp nam thích bông đùa tục tĩu. Với bản tính thanh nhã của người trí thức, Việt không thể chấp nhận được sự cợt nhả, thái độ khiếm nhã mà nam giới dành cho phụ nữ. Trái với cách hình dung của người da trắng, sự im lặng của anh biểu thị thái độ bất đồng tình và sự cách biệt trong suy nghĩ giữa anh với các đồng nghiệp khác. Cuối cùng khi nghe tên đồng nghiệp trẻ dùng lời tục tĩu để nói về chính đứa con gái vẫn đang ở độ tuổi thiếu niên của mình, không thể kiềm chế được, Việt đã dùng con dao trong hộp cơm trưa lăm lăm tiến về phía hắn, như cách Việt đã dùng dao đâm tên thủy tặc để cứu vợ con trên đại dương năm nào, nhưng lần này, anh đã kìm lại được. Sau hành động bột phát đó, anh bị sa thải. Câu chuyện của Việt và khoảnh khắc anh cầm dao tiến đến kẻ cợt nhả chính là đỉnh điểm của xung đột văn hóa giữa một bên là những quy chuẩn đạo đức Á Đông với một bên là nền văn hóa tự do kiểu Mỹ.

Cũng như Việt, nhân vật Hương trong truyện cũng chịu thương tổn trong quá trình hội nhập vào nền văn hóa Mỹ. Vốn là con của một bác sĩ, Hương thường hay vận dụng hiểu biết về đông y để chăm sóc người thân. Trong một lần chữa bệnh cho con bằng phương pháp cạo gió, cô không thể ngờ những vết bầm tím hằn trên lưng con lại trở thành bằng chứng khiến Ủy ban Bảo vệ trẻ em nghi ngờ cô bạo hành con cái. Từ một hành động xuất phát từ tình yêu bỗng chốc trở thành hành vi phạm tội trong con mắt của chính quyền Mỹ, Hương Lê cảm thấy nước Mỹ đã lấy nốt đi của cô lòng tự trọng và sự tự tin còn sót lại. Từ sau cuộc thẩm vấn của Ủy ban, Hương trở nên trầm lặng, ít nói, ngại va chạm và giữ khoảng cách với nước Mỹ. Có thể nói, những va đập với văn hóa Mỹ chính là điểm mấu chốt khiến cho lớp người nhập cư mới đến như Việt hay Hương cảm thấy rất khó hòa nhập hay tìm được tiếng nói chung với nước Mỹ, đến mức họ phải câm lặng trong suốt thời gian đầu.

Những mặt tối của đời sống nhập cư, những tổn thương do bị đối xử phân biệt, sự hẫng hụt về địa vị hay đứt gãy văn hóa đã cùng lúc tác động sâu sắc đến thế giới tinh thần và trạng thái xúc cảm của mỗi người di cư, chi phối đến những mối quan hệ riêng tư nhất, cuối cùng tạo nên thử thách trong từng gia đình người Việt. Trong câu chuyện của Angie Chau, Việt và Hương vốn là một cặp đôi tài giỏi, sống hạnh phúc bên nhau trong cuộc đời cũ tại Việt Nam. Nhưng từ khi đặt chân tới nước Mỹ, sự bươn trải và áp lực từ mọi phía ngày càng đè nặng lên mỗi cá nhân, khiến họ vô tình trút những áp lực vào nhau, tạo nên rạn nứt không hàn gắn được. Từ chỗ là cặp đôi mặn nồng, họ dần xa, khó nói chuyện hòa hợp với nhau, mỗi người thu về một góc riêng của mình với nỗi mệt mỏi rã rời không được chia sẻ. Việt trong câu chuyện đã cố hâm nóng tình cảm vợ chồng bằng cách bỏ ra số tiền lớn để mua chiếc máy hút bụi thế hệ mới làm món quà bất ngờ cho vợ. Nhưng vì sẵn mang tâm trạng mệt mỏi của người kiệt sức vì phải gồng gánh mưu sinh cho cả nhà, Hương đáp lại bằng chỉ chiết: “Em nhận thức rõ những đồng đô la kiếm được không phải để chi cho thứ này. Đặc biệt là khi người chồng trong gia đình này

đã thất nghiệp cả năm nay” [5, tr.138]. Ngày qua ngày, những từ ngữ gây sát thương như “vô dụng, vô tích sự, thất nghiệp” như những hạt muối xát vào lòng Việt, khiến nam tính của anh bị tổn thương. Kết thúc truyện, dù tạo dựng được cuộc sống vật chất vững vàng hơn qua thời gian, Việt và Hương cuối cùng đã chia tay nhau. Bi kịch tan vỡ thể hiện sự tác động tinh vi mà những áp lực của đời sống nhập cư dội lên mỗi cá nhân, mỗi mối quan hệ và mỗi mái nhà nơi người Việt coi đó là chốn nương náu cuối cùng.

Những thất bại, việc bị kì thị, đổ vỡ hay mất kết nối..., đều là mặt trái của việc trở thành người nhập cư tại nước Mỹ. Trong một bài viết, Angie Chau chia sẻ: “Tôi hy vọng các câu chuyện của mình mô tả mọi mặt của cuộc sống. Thực sự là không phải cứ đến Mỹ là mọi thứ đều hoàn hảo. Theo tôi, “Giấc mơ Mỹ” có thể trở thành hiện thực đối với một số người may mắn, nhưng đối với một số người khác thì giấc mơ đó lại có thể tan vỡ. Đó không phải là một sự bảo đảm hoàn toàn chắc chắn” [6]. Đề cập đến những trạng huống có phần khắc nghiệt này, nhà văn Angie Chau đã góp phần phác họa nên bức tranh chân thực về đời sống của người nhập cư gốc Việt. Từ câu chuyện của cô, tiếng nói, tâm tư của người Việt được hé lộ, phơi bày tính phức tạp của việc chinh phục Giấc mơ Mỹ.

3. KẾT LUẬN

Nước Mỹ đâu phải là miền đất hứa, là thiên đường của những người nhập cư, của cộng đồng da màu vì lí do này hay lí do khác phải tị nạn, nương thân và gắng gượng mưu sinh để tồn tại. Những bươn chải nhọc nhằn của cộng đồng người Mỹ gốc Việt sau năm 1975 đâu được nhiều người biết đến, một phần vì chẳng ai trong số họ muốn thú nhận sự thật phức tạp, nghiệt ngã, đầy thử thách cam bầy của cuộc sống tha hương; phần khác, cũng bởi sự căm dỗ mê hoặc của “Giấc mơ Mỹ”. Giải huyền thoại “Giấc mơ Mỹ”, phản ánh thực trạng cuộc sống với những mặc cảm và tổn thương, những thử thách và nỗ lực, kí ức và khát vọng của người Việt tha hương trên đất Mỹ, do đó, trở thành chủ đề chung, xuyên suốt trong sáng tác của Viet Thanh Nguyen, Angie Chau và một số nhà văn người Mỹ gốc Việt khác như Lai Thanh Ha, Andrew Lam, Bao Phi, Ocean Vuong...

Miêu tả, phản ánh, cất lên tiếng nói về đời sống của cộng đồng chính là sự thực hành quyền được nói, quyền được hiện diện của người thiểu số trong bối cảnh phức tạp của nước Mỹ. Khi sự thật được phơi bày qua văn chương, văn chương trở thành một thứ tiếng nói, thứ quyền lực chính trị. Viet Thanh Nguyen đã từng đề cập “sự công bình chân chính là tạo ra một thể giới của những cơ hội xã hội, kinh tế, văn hóa và chính trị vốn sẽ cho phép tất cả những con người câm nín này kể lại câu chuyện của họ và được nghe thấy” [7]. Angie Chau cũng bộc bạch trong một bài trả lời phỏng vấn, cô được truyền cảm hứng về việc “viết như một hành động có ý thức để trao quyền cho cả cá nhân và cộng đồng”, “viết như một phương tiện phi bạo lực để thay đổi xã hội” [8]. Như thế, có thể thấy, sáng tác của các nhà văn Mỹ gốc Việt thế hệ 1.5, trước hết, như một sự phản ứng lại các diễn ngôn, thái độ, quan điểm áp đặt, sai lệch của truyền thông dòng chính về cộng đồng nhập cư nói chung, cộng đồng người Việt nhập cư sau 1975 nói riêng; sau nữa, nó vừa tạo nên hiệu ứng “phản tỉnh” với “Giấc mơ Mỹ”; vừa cung cấp cho độc giả trong nước những thông tin hữu ích về văn chương và đời sống văn chương của người Việt ở Mỹ. Đó cũng là một tín hiệu đáng mừng của văn học Việt hải ngoại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. The Investopedia Team (2024), “What is the American Dream? Examples and How to Measure It?”, Investopedia .com. Nguồn: <https://www.investopedia.com/terms/a/american-dream.asp#:~:text=The%20term%20%22American%20dream%22%20refers,mobility%20is%20possible%20for%20everyone.>

2. Trần Lê Hoa Tranh (2020), “Angie Chau, người kể chuyện thầm lặng”, báo *Thanh niên*. Nguồn: <https://thanhnien.vn/angie-chau-nguoi-ke-chuyen-tham-lang-185925645.htm>
3. Piper French (2022), Một phỏng vấn với Viet Thanh Nguyen” (Kim Nhạn dịch), *Tạp chí Viết và Đọc*, số Mùa Thu, Hà Nội.
4. Viet Thanh Nguyen (2018), *Người tị nạn* (Phạm Viêm Phương dịch), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
5. Angie Chau (2020), *Những người thầm lặng* (Hải Thanh, Việt Hồ dịch), Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Minh Anh (2010), Giác mơ Mỹ qua những câu chuyện của nữ nhà văn gốc Việt, *Voice of America Newspaper*. Nguồn: <https://www.voatiengviet.com/a/angie-chau-quietastheycome-11-01-10-106452803/885938.html>
7. Viet Thanh Nguyen (2019), *Kẻ ly hương* (Bùi Thanh Châu dịch), Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội.
8. Pamela Burke (2010), “Angie Chau Writes Dramatic Portrait of Vietnamese Immigrants”. Nguồn: <https://www.thewomenseye.com/2010/10/05/interview-angie-chau/>

DEMYTHOLOGIZING THE MYTH OF THE “AMERICAN DREAM” IN THE WORKS OF VIETNAMESE-AMERICAN IMMIGRANT WRITERS

Abstract: *From a popular myth of the “American Dream”, with the belief that America offers everyone the opportunity to have a good and successful life, the article examines some works by 1.5 generation Vietnamese American immigrant writers such as Viet Thanh Nguyen, Angie Chau, from which we can see other voices, critical, demystifying the concept of the “American Dream” from the perspective of insiders. The article argues that these realistic, demystifying pictures of immigrant life represent an effort to resist the discourse of the mainstream media in order to expose the insecurities of current American society.*

Keywords: *Angie Chau, immigration, the American dream, Viet Thanh Nguyen.*